TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST
Ngày 13-02-2025
Về việc "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

2. Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Như Đ– Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 324/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc *"Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Trúc L, sinh năm: 1995 (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: tổ H, ấp B, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Phan Sơn L1, sinh năm: 1988 (vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Tổ I, ấp Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam X, Bộ C1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Trần Thị Trúc L trình bày: Bà L và ông Phan Sơn Lâm C sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 24/8/2018, trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, thời gian sau này vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ông L1 nghi ngờ bà L có người khác nên

thường xuyên ghen tuông mù quáng. Đỉnh điểm là vào tháng 3/2022, ông L1 dùng rựa gây thương tích cho bà L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 72% và bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – vũng Tàu xử phạt 13 năm tù về tội "giết người". Bà L xác định không còn tình cảm với ông L1 nên yêu cầu được ly hôn với ông L1.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 07/01/2025, bị đơn ông Phan Sơn L1 có ý kiến như sau:* Ông L1 thống nhất về thời gian chung sống và đăng ký kết hôn với bà L. Quá trình chung sống cả hai có mâu thuẫn do ông L1 Nghi ngờ bà L có quan hệ ngoài luồng với người khác, thường xuyên gọi điện thoại nhắn tin cho người đó. Ông L1 không kìm chế được nên mới gây thương tích cho bà L. Ông L1 không đồng ý ly hôn với bà L do còn yêu thương bà L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay bà L, ông L1 vắng mặt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Trần Thị Trúc L. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, bị đơn có đăng ký thường trú tại thành phố B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà L, ông L1 vắng mặt nhưng đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng

mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà L và ông L1 tự nguyện chung sống, được Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 61 ngày 24/8/2018, theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Trần Thị Trúc L thì thấy: Quá trình chung sống giữa bà L và ông L1 thường xuyên mâu thuẫn với nhau. Do nghi ngờ bà L không chung thủy nên tháng 3 năm 2022, ông L1 đã dùng rựa gây thương tích cho bà L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 72% và bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – vũng Tàu xử phạt 13 năm tù về tội "giết người", hiện đang chấp hành án tại Trại giam X - Cúc C – Bộ C1. Từ đó thấy rằng, mâu thuẫn giữa bà L và ông L1 rất trầm trọng, không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L với ông L1.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Trần thị Trúc L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Trúc L.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Trúc L được ly hôn với ông Phan Sơn L1.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Trúc L phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003364 ngày 14/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, bà L đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- THA thành phố Bà Rịa;
- Các đương sự;
- UBND xã Long Phước, Tp Bà Rịa;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Mai